

Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội: thực trạng và vấn đề đặt ra

ThS TỪ LƯƠNG

Sở Thông tin và Truyền thông TP. Hồ Chí Minh; Email: tranvanthu288@gmail.com

Tóm tắt: Sự lãnh đạo của Đảng có vai trò rất quan trọng nhằm bảo đảm thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam. Trên cơ sở đánh giá thực trạng sự lãnh đạo của Đảng đối với MTTQ Việt Nam trong thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội, bài viết làm rõ một số vấn đề đặt ra đối với sự lãnh đạo của Đảng đối với MTTQ Việt Nam trong thực hiện chức năng này.
Từ khóa: Đảng Cộng sản Việt Nam; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; giám sát và phản biện xã hội.

1. Sự lãnh đạo của Đảng đối với MTTQ Việt Nam trong thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội

Trong thời kỳ đổi mới hiện nay, việc thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam là vô cùng quan trọng. Nhận thức sâu sắc điều này, Đảng ta đã luôn chú trọng lãnh đạo MTTQ thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội. Thời gian qua, sự lãnh đạo của Đảng đối với MTTQ Việt Nam trong thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận sau:

Một là, đề ra các chủ trương, định hướng chính trị và ban hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận về giám sát và phản biện xã hội của MTTQ; các cấp ủy đã triển khai việc quán triệt trong các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên để thực hiện. Bên cạnh đó, Đảng cũng chú trọng lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, pháp luật và các quy định của Nhà nước về giám sát và phản biện xã hội của MTTQ để thực hiện; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy địa phương trong lãnh đạo MTTQ cùng cấp quán triệt và cụ thể hóa chủ trương, quyết định của Đảng, quy định của Nhà nước về giám sát và phản biện xã hội thành chương trình, kế hoạch để thực hiện.

Hai là, lãnh đạo đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của MTTQ tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu

quả và xây dựng đội ngũ cán bộ MTTQ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín đáp ứng yêu cầu thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và chức năng giám sát và phản biện xã hội của MTTQ. Cấp ủy các cấp đã luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đảng đoàn, cấp ủy trong MTTQ cùng cấp thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đảng về xây dựng, nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và của MTTQ. Nhờ đó, tổ chức bộ máy của MTTQ các cấp có chuyển biến tích cực theo hướng tinh gọn hơn, chức năng, nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể hơn, đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ của MTTQ ở từng cấp, trong đó có thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội.

Việc lãnh đạo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ của hệ thống chính trị nói chung, của MTTQ Việt Nam các cấp nói riêng đã được Đảng và các cấp ủy địa phương đặc biệt coi trọng, tập trung vào lãnh đạo thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW “về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ” (Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII) và nhiệm vụ, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đạt kết quả quan trọng. Nhờ đó, tổ chức bộ máy của MTTQ các cấp có chuyển biến tích cực theo hướng tinh gọn hơn, chức năng, nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể hơn, đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ của MTTQ ở từng cấp, trong đó có

thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội.

Ba là, Trung ương Đảng và các cấp ủy địa phương chú trọng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động trong quá trình lãnh đạo MTTQ các cấp thực hiện giám sát và phản biện xã hội.

Đề nghị quyết, chỉ thị của Đảng về giám sát và phản biện xã hội của MTTQ được thực hiện đạt hiệu quả, Đảng và các cấp ủy đảng luôn quan tâm đến công tác tuyên truyền, thuyết phục các các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức thành viên của MTTQ ở các cấp, các tổ chức, lực lượng trong xã hội và nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận trong thực hiện. Công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động về thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, pháp luật, các quy định của Nhà nước về giám sát và phản biện xã hội của MTTQ thường được các cấp ủy tiến hành cùng với công tác tư tưởng của Đảng, cấp ủy, tổ chức đảng, gồm: công tác tư tưởng trong Đảng, trong hệ thống chính trị và nhân dân. Trước hết, các cấp ủy tập trung tiến hành công tác tư tưởng trong các tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên tạo nhận thức sâu sắc, đầy đủ về các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, pháp luật, các quy định của Nhà nước về giám sát và phản biện xã hội của MTTQ, tạo sự nhất trí cao trong Đảng. Từ đó, từng cán bộ, đảng viên là những chiến sĩ tiên phong trong tuyên truyền, vận động các tổ chức trong hệ thống chính trị và nhân dân tạo đồng thuận xã hội trong thực hiện các các nghị quyết, quyết định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giám sát và phản biện xã hội của MTTQ.

Bên cạnh đó, các cấp ủy cũng luôn coi trọng lãnh đạo cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong MTTQ các cấp về tuyên truyền, vận động các thành viên của MTTQ các cấp nhận thức sâu sắc và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giám sát và phản biện xã hội của MTTQ, nhất là thực hiện Chương trình hành động về giám sát và phản biện xã hội của MTTQ do Đại hội toàn quốc lần thứ IX MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2019-2024 đề ra.

Bốn là, Đảng, các cấp ủy địa phương luôn quan tâm tăng cường và nâng cao chất lượng công tác

kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của các tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong MTTQ các cấp về lãnh đạo MTTQ thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội. Công tác kiểm tra, giám của Đảng và của các cấp ủy địa phương luôn được coi trọng, tăng cường, đạt kết quả, trong đó có kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng về lãnh đạo MTTQ thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội; kiểm tra các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong MTTQ các cấp về thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, trong đó một nhiệm vụ rất quan trọng là lãnh đạo đạt hiệu quả việc giám sát và phản biện xã hội của MTTQ.

Năm là, phát huy vai trò của Nhà nước trong thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội của MTTQ; quan tâm đến việc phối hợp các tổ chức chính trị - xã hội với Nhà nước tạo thuận lợi để MTTQ thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội đạt kết quả. Sau khi Bộ Chính trị ban hành Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12.12.2013 để tạo cơ sở pháp lý cho việc giám sát và phản biện xã hội của MTTQ được thực hiện trong toàn xã hội, Đảng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Nhà nước xây dựng và ban hành Luật MTTQ Việt Nam (năm 2015) thay cho Luật MTTQ Việt Nam (năm 1999). Trong đó, Luật mới đã bổ sung, phát triển những nội dung, quy định mới về giám sát và phản biện xã hội của MTTQ, được thể hiện trong hai chương của Luật này, thay cho hai điều trong Luật cũ. Bên cạnh đó, để tạo thuận lợi và nâng cao hiệu quả việc thực hiện giám sát và phản biện xã hội của MTTQ được quy định trong Luật MTTQ Việt Nam, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã phối hợp Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ ký và ban hành Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15.6.2017 về quy định chi tiết các hình thức giám sát và phản biện xã hội của MTTQ. Trong thời gian qua, cấp ủy các cấp đã tổ chức quán triệt và thực hiện Luật và Nghị quyết này trong các tổ chức của hệ thống chính trị, tổ chức xã hội, thu hút sự tham gia của nhân dân, tạo thuận lợi cho việc lãnh đạo của Đảng, các cấp ủy địa phương đối với thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội của MTTQ

các cấp đạt kết quả.

Bên cạnh những những kết quả đạt được, sự lãnh đạo của Đảng đối với MTTQ Việt Nam trong thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội vẫn còn một số hạn chế sau:

Một là, việc cụ thể hóa các chủ trương, định hướng chính trị cho hoạt động giám sát và phản biện xã hội của MTTQ trong các nghị quyết của Đảng nhìn chung còn chậm, khá nhiều điểm chưa thật cụ thể; việc hướng dẫn thực hiện chưa kịp thời, một số điểm trong các văn bản hướng dẫn chưa thật rõ. Bên cạnh đó, các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Chấp hành Trung ương chưa hướng dẫn kịp thời và thường xuyên Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, pháp luật và các quy định của Nhà nước về giám sát và phản biện xã hội của MTTQ để thực hiện.

Hai là, nhìn chung, cấp ủy địa phương chưa quan tâm thỏa đáng việc lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng trong MTTQ cùng cấp quán triệt và cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, pháp luật và các quy định của Nhà nước về giám sát và phản biện xã hội của MTTQ thành mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch để thực hiện. Một số cấp ủy cấp tỉnh chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đảng đoàn, cấp ủy trong MTTQ cùng cấp tiến hành công việc nêu trên; chủ yếu dừng lại ở việc lãnh đạo, chỉ đạo tiến hành quán triệt nội dung các văn bản này; việc cụ thể hóa thành mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch thực hiện chủ yếu do ủy ban MTTQ cấp tỉnh tiến hành. Bên cạnh đó, một số cấp ủy cấp huyện, xã chưa thực sự coi lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng nơi đảng viên của MTTQ sinh hoạt, tiến hành công việc nêu trên; ở nhiều nơi có biểu hiện “khoán trắng” công việc này cho cấp ủy, tổ chức đảng đó. Ở cấp xã, công việc này chủ yếu do đồng chí đảng ủy viên hoặc ủy viên ban thường vụ đảng ủy là chủ tịch ủy ban MTTQ cấp xã tiến hành.

Ba là, cấp ủy địa phương chưa thường xuyên quan tâm xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ của MTTQ đáp ứng yêu cầu thực

hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội của MTTQ. Điều này dẫn đến việc đổi mới tổ chức bộ máy của MTTQ các cấp còn chậm; chức năng, nhiệm vụ của một số bộ phận trong MTTQ trùng lặp; có lúc, có nơi có biểu hiện “hành chính hóa” hoạt động của MTTQ; trình độ mọi mặt và năng lực công tác, nhất là năng lực tổ chức, triển khai giám sát và phản biện xã hội còn hạn chế, bất cập, nhất là cán bộ MTTQ cấp xã. Ở nhiều nơi có biểu hiện “công chức hóa” cán bộ chuyên trách MTTQ. Báo cáo tổng kết 30 năm đổi mới đã chỉ rõ: “Mô hình tổ chức, phương thức hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội chậm được đổi mới, vẫn còn tình trạng “hành chính hóa”, “công chức hóa”, “viên chức hóa”⁽¹⁾.

Bốn là, nhìn chung công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò trách nhiệm của nhân dân, thuyết phục, vận động họ tham gia thực hiện giám sát và phản biện xã hội của MTTQ của nhiều cấp ủy, cán bộ, đảng viên chưa được quan tâm, chất lượng hạn chế. Tình trạng khá phổ biến là nhiều cấp ủy, cán bộ, đảng viên chưa quan tâm đến công việc nêu trên; nội dung tuyên truyền, thuyết phục ít thiết thực, chủ yếu được thể hiện trong nội dung công tác tư tưởng của cấp ủy, song chưa được nhấn mạnh nên mờ nhạt. Hình thức tuyên truyền, thuyết phục, vận động đơn điệu, chủ yếu sử dụng các hình thức, phương pháp cũ, ít được đổi mới. Phần lớn cấp ủy tiến hành công việc này vào dịp tổ chức ngày thành lập MTTQ, ngày truyền thống đại đoàn kết dân tộc. Bên cạnh đó, còn tình trạng một số cấp ủy viên nhận thức chưa đầy đủ, toàn diện và sâu sắc về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của MTTQ. Từ đó, chưa chú ý tạo điều kiện để MTTQ hoạt động hiệu quả, nhất là về giám sát và phản biện xã hội.

Năm là, vai trò của nhiều tổ chức đảng, đảng viên hoạt động trong MTTQ địa phương chưa được thể hiện rõ trong việc trực tiếp lãnh đạo MTTQ thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội, nhiều đảng viên chưa tiên phong, gương mẫu trong thực hiện giám sát và phản biện xã hội của MTTQ. Nhiều tổ chức đảng, đảng viên hoạt động trong MTTQ các cấp hoạt động kém hiệu quả, chưa thể hiện rõ và khẳng định vai trò của mình trong giám sát và phản

biện xã hội của MTTQ, vai trò đó mờ nhạt.

2. Một số vấn đề đặt ra đối với sự lãnh đạo của Đảng đối với MTTQ thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội

Một là, mối quan hệ giữa việc Đảng vừa là chủ thể lãnh đạo MTTQ thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội, vừa là đối tượng giám sát và phản biện xã hội của MTTQ. Theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, Đảng là chủ thể lãnh đạo MTTQ thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội; trong khi đó Đảng lại là đối tượng giám sát và phản biện xã hội của MTTQ. Mối quan hệ này cần được giải quyết đúng đắn, hợp lý theo nguyên tắc: đặt lên hàng đầu mục tiêu vì sự phát triển vững mạnh của Đảng, sự phát triển bền vững của đất nước, nâng cao đời sống của nhân dân, bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Trên cơ sở đó, ngăn chặn và loại trừ dần các hành vi gây khó khăn, cản trở hoạt động giám sát và phản biện xã hội của MTTQ, thậm chí trừ dập, trả thù người giám sát, phản biện, chỉ ra những vi phạm nghiêm trọng kỷ luật đảng, suy thoái nghiêm trọng về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt và người đứng đầu.

Hai là, mối quan hệ giữa việc Nhà nước, chính quyền các cấp, cán bộ, công chức, viên chức nhất là cán bộ chủ chốt chính quyền vừa là đối tượng giám sát của MTTQ, vừa là lực lượng tạo thuận lợi cho MTTQ thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội. Nhà nước, chính quyền các cấp, cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ chủ chốt là lực lượng chủ yếu, quyết định tạo thuận lợi cho MTTQ các cấp thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội của MTTQ, trong khi đó, họ lại là đối tượng chủ yếu của việc giám sát và phản biện xã hội của MTTQ.

Ba là, các quy định, quy chế bảo đảm cho MTTQ các cấp thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội. Các quy định, quy chế về vấn đề này còn thiếu và chưa đồng bộ. Việc thực hành dân chủ đi đôi với giữ vững kỷ cương, kỷ luật còn nhiều bất cập, trên thực tế đang tồn tại tình trạng “vừa thiếu dân chủ vừa thiếu kỷ cương”. Nhận thức về

dân chủ trong một phận cán bộ, đảng viên và nhân dân còn hạn chế. Quyền làm chủ của nhân dân ở nhiều nơi còn bị vi phạm. Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở vẫn còn hình thức; có lúc, có nơi người dân chưa có điều kiện để tiếp xúc, phản ánh ý kiến của mình với đại biểu dân cử.

Cơ chế pháp lý và chính sách đảm bảo cho MTTQ thực hiện giám sát và phản biện xã hội chưa đầy đủ, đồng bộ. Một số quy định có nội dung chưa sát với thực tế, ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng, hiệu quả giám sát và phản biện xã hội của MTTQ. Ví dụ, việc quy định: Hằng năm, căn cứ vào tình hình thực tiễn, MTTQ xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát và báo cáo cấp ủy cùng cấp trước khi triển khai. Đây là quy định đúng nhằm bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện chức năng giám sát. Song trên thực tế, vì lý do nào đó vẫn có cấp ủy chưa đồng ý với chương trình, kế hoạch giám sát của MTTQ, gây bất bình trong nhân dân và dư luận, ảnh hưởng đáng kể đến chất lượng, hiệu quả giám sát của MTTQ.

Ngoài ra, chưa có cơ chế phù hợp trong việc thu nhận thông tin từ người dân, như số điện thoại “đường dây nóng” của cán bộ, cơ quan chức năng có thẩm quyền, kênh thông tin phản hồi thông qua hộp thư điện tử, phương tiện truyền thông đại chúng...; cơ chế bảo vệ quyền lợi người đấu tranh chống tham nhũng, suy thoái đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Bốn là, việc ban hành các văn bản dưới Luật của Nhà nước về giám sát và phản biện xã hội của MTTQ; việc thể chế hóa Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị và các đoàn thể chính trị - xã hội. Hiến pháp năm 2013 và Luật MTTQ Việt Nam năm 2015 quy định về vai trò, nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội của MTTQ nhưng đến nay chưa có một văn bản dưới luật nào về thực hiện nhiệm vụ này. Luật này cũng chưa quy định rõ về nội dung, phạm vi, cơ chế, điều kiện đảm bảo hoạt động giám sát của MTTQ, nhất là việc xử lý các kiến nghị sau giám sát./.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam (2015), *Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 30 năm đổi mới (1986-2016)*, Nxb. Chính trị quốc gia, H., tr.152.